

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 2617/SKHĐT-QLN ngày 21 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, gồm:

(1) Công trình đường giao thông thôn, xã; đường giao thông trục chính, nội đồng; cứng hóa đường đến trung tâm xã;

- (2) Công trình thủy lợi nhỏ và phòng chống thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu với vùng ngập mặn và vùng thường xuyên bị bão lũ;
- (3) Công trình văn hóa, thể thao xã; nhà văn hóa – khu thể thao thôn;
- (4) Công trình Chợ xã, Chợ nông thôn;
- (5) Công trình truyền thanh, thông tin truyền thông cấp xã, thôn;
- (6) Công trình phục vụ nước sinh hoạt tập trung hợp vệ sinh cho người dân;
- (7) Công trình Trạm y tế xã.
- (8) Công trình Trường mầm non, mẫu giáo, Trường tiểu học, Trung học cơ sở, trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, trường phổ thông có học sinh bán trú.

Điều 2. Điều kiện để được áp dụng theo cơ chế đặc thù

Loại dự án theo Điều 1 được áp dụng theo cơ chế đặc thù phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện tiêu chí lựa chọn dự án đầu tư xây dựng thực hiện cơ chế đặc thù theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022, cụ thể:

1. Thuộc nội dung đầu tư của các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.
2. Dự án nằm trên địa bàn 01 xã, do UBND cấp xã quản lý.
3. Tổng mức đầu tư dự án không vượt quá 5 tỷ đồng.
4. Kỹ thuật không phức tạp, có thiết kế mẫu, thiết kế điển hình hoặc có thiết kế sẵn có đã áp dụng trên địa bàn cấp huyện.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

1. Các dự án thuộc loại danh mục nêu tại Điều 1 Quyết định này, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đơn giản (gọi tắt là hồ sơ xây dựng công trình đơn giản). Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các xã thực hiện cơ chế đặc thù và quản lý đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng trên địa bàn theo đúng quy định.

2. Căn cứ danh mục loại dự án được nêu tại Điều 1, giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan rà soát, điều chỉnh hoặc xây dựng mới bộ thiết kế mẫu, thiết kế điển hình các công trình được áp dụng cơ chế đặc thù phù hợp với điều kiện từng địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành theo quy định.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc là Cơ quan Thường trực các Chương trình mục tiêu quốc gia căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các ngành,

địa phương tổ chức xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Công thương; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; (b/c)
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, VXVN, TCDNC;
- Lưu: VT, KTTH. MT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam